

MÔN ĐẠO ĐỨC

I. Mục tiêu

Môn Đạo đức ở cấp Tiểu học nhằm giúp học sinh :

1. Có hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực hành vi đạo đức và chuẩn mực hành vi mang tính pháp luật phù hợp với lứa tuổi trong quan hệ của các em với bản thân ; với người khác ; với công việc ; với cộng đồng, đất nước, nhân loại ; với môi trường tự nhiên và ý nghĩa của việc thực hiện theo các chuẩn mực đó.

2. Bước đầu hình thành kỹ năng nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo chuẩn mực đã học ; kỹ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các quan hệ và tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống.

3. Bước đầu hình thành thái độ tự trọng, tự tin vào khả năng của bản thân, có trách nhiệm với hành động của mình ; yêu thương, tôn trọng con người ; mong muốn đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người ; yêu cái thiện, cái đúng, cái tốt ; không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu.

II. Nội dung

1. Kế hoạch dạy học

Lớp	Số tiết/tuần	Số tuần	Tổng số tiết/năm
1	1	35	35
2	1	35	35
3	1	35	35
4	1	35	35
5	1	35	35
Cộng (toàn cấp)		175	175

2. Nội dung dạy học từng lớp

LỚP 1

1 tiết/tuần ' 35 tuần = 35 tiết

1. Quan hệ với bản thân

- Phấn khởi, tự hào đã trở thành học sinh lớp 1.
- Giữ vệ sinh thân thể và ăn mặc ; giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập.

2. Quan hệ với người khác

- Yêu quý những người thân trong gia đình ; lễ phép với ông bà, cha mẹ, anh chị ; nhường nhịn em nhỏ.
- Yêu quý thầy giáo, cô giáo, bạn bè, trường lớp ; lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo ; đoàn kết với bạn bè.
- Mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp. Biết chào hỏi, tạm biệt, cảm ơn, xin lỗi.

3. Quan hệ với công việc

Thực hiện tốt nội quy nhà trường : đi học đều và đúng giờ, giữ trật tự khi ra vào lớp và khi nghe giảng.

4. Quan hệ với cộng đồng, đất nước, nhân loại

- Yêu quê hương, đất nước. Biết tên nước ta là Việt Nam ; biết Quốc kì, Quốc ca Việt Nam ; nghiêm trang khi chào cờ.
- Đi bộ đúng quy định.

5. Quan hệ với môi trường tự nhiên

- Gần gũi, yêu quý thiên nhiên.
- Bảo vệ các loài cây và hoa.

LỚP 2

1 tiết/tuần ' 35 tuần = 35 tiết

1. Quan hệ với bản thân

- Sống gọn gàng, ngăn nắp, đúng giờ giấc.
- Khi có lỗi, biết nhận lỗi và sửa lỗi.

2. Quan hệ với người khác

- Thật thà, không tham của rơi.
- Đoàn kết với bạn bè.
- Lễ độ, lịch sự khi nói lời yêu cầu, đề nghị ; khi nhận và gọi điện thoại ; khi đến nhà người khác.
- Cảm thông và giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm phù hợp với khả năng.

3. Quan hệ với công việc

- Tự giác tham gia làm những việc nhà phù hợp với khả năng.
- Chăm chỉ học tập.
- Giữ gìn vệ sinh trường, lớp.

4. Quan hệ với cộng đồng, đất nước, nhân loại

Tôn trọng quy định về trật tự, vệ sinh nơi công cộng.

5. Quan hệ với môi trường tự nhiên

Yêu quý và bảo vệ loài vật có ích.

LỚP 3

1 tiết/tuần ' 35 tuần = 35 tiết

1. Quan hệ với bản thân

Có ý thức tự làm lấy việc của mình, không ỷ lại vào người khác.

2. Quan hệ với người khác

- Yêu quý, quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình.
- Đoàn kết, hữu nghị với thiếu nhi quốc tế.
- Tôn trọng khách nước ngoài.
- Giữ lời hứa.
- Tôn trọng thư từ, tài sản của người khác.
- Biết thông cảm, chia sẻ với những đau thương, mất mát của người khác.

3. Quan hệ với công việc

Tích cực tham gia các hoạt động tập thể và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Quan hệ với cộng đồng, đất nước, nhân loại

Kính trọng, biết ơn Bác Hồ và những người có công với đất nước, với dân tộc.

5. Quan hệ với môi trường tự nhiên

- Sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước sạch.
- Bảo vệ, chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

LỚP 4

1 tiết/tuần × 35 tuần = 35 tiết

1. Quan hệ với bản thân

- Biết bày tỏ ý kiến về những vấn đề có liên quan đến bản thân, tập thể.
- Trung thực trong học tập.
- Sử dụng tiết kiệm tiền của, thời giờ.

2. Quan hệ với người khác

- Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.
- Kính trọng, biết ơn thầy giáo, cô giáo.
- Kính trọng, biết ơn người lao động.
- Lịch sự với mọi người.

3. Quan hệ với công việc

- Biết vượt khó trong học tập.
- Yêu lao động, sẵn sàng tham gia lao động phù hợp với lứa tuổi.
- Tích cực tham gia lao động làm sạch, đẹp trường, lớp.

4. Quan hệ với cộng đồng, đất nước, nhân loại

- Bảo vệ các công trình công cộng.
- Tham gia các hoạt động nhân đạo.
- Tôn trọng Luật Giao thông.

5. Quan hệ với môi trường tự nhiên

Bảo vệ môi trường.

LỚP 5

1 tiết/tuần ' 35 tuần = 35 tiết

1. Quan hệ với bản thân

- Tự nhận thức được về những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân ; biết phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu để tiến bộ.
- Có trách nhiệm về hành động của bản thân.

2. Quan hệ với người khác

- Đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè.
- Biết hợp tác với mọi người trong công việc chung.
- Kính già, yêu trẻ, tôn trọng phụ nữ.

3. Quan hệ với công việc

- Ham học hỏi.
- Có ý chí vượt khó, vươn lên.

4. Quan hệ với cộng đồng, đất nước, nhân loại

- Yêu quê hương, đất nước ; tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước.
- Tích cực tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi để góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương.
- Có hiểu biết ban đầu về vai trò của chính quyền địa phương đối với cuộc sống của người dân, đặc biệt là trẻ em.

- Yêu hoà bình.
- Tôn trọng các dân tộc và các nền văn hoá khác.
- Có hiểu biết ban đầu về Liên Hợp quốc.

5. Quan hệ với môi trường tự nhiên

Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

III – CHUẨN KIẾN THỰC, KĨ NĂNG VÀ THÁI ĐỘ

LỚP 1

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
I – QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN 1. Em là học sinh lớp 1	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết được : Trẻ em có quyền có họ tên, có quyền được đi học. - Biết tên trường, tên lớp, tên thầy giáo, cô giáo và một số bạn trong lớp. - Biết tự giới thiệu về mình trước lớp. - Vui thích được đi học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một cách đơn giản. - Biết tự giới thiệu tên mình, những điều mình thích.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
2. Gọn gàng, sạch sẽ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thế nào là ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ. - Biết ích lợi của ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ. - Biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ví dụ. - Đối với sức khoẻ và vẻ đẹp của bản thân. - Yêu cầu : đầu tóc chải gọn gàng ; thường xuyên tắm gội, cắt móng tay, móng chân ; quần áo chỉnh tề, sạch sẽ ; chân đi giày dép.
3. Giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết : Trẻ em có quyền được học tập. - Nêu được ích lợi của việc giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập. - Biết giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập của bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - □ch lợi đối với việc học tập của bản thân và tiết kiệm tiền của cho gia đình. - Yêu cầu : không xé, làm quăn mép sách vở ; không vẽ bậy, làm bẩn sách vở, đồ dùng học tập ; không sử dụng sách vở, đồ dùng học tập để chơi, nghịch.
<p>II – QUAN HỆ VỚI NGƯỜI KHÁC</p> <p>1. Gia đình em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết : Trẻ em có quyền có gia đình, có cha mẹ ; có quyền được cha mẹ yêu thương, chăm sóc. - Biết : Bổn phận của con cháu là phải lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ. - Yêu quý gia đình ; lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ. 	<p>Kể được một vài việc làm cụ thể thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của bố mẹ đối với mình.</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
2. Lễ phép với anh chị, nhường nhịn em nhỏ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết : Đối với anh chị cần lễ phép, đối với em nhỏ cần nhường nhịn. - Biết vì sao cần lễ phép với anh chị, nhường nhịn em nhỏ. - Yêu quý anh chị em trong gia đình, biết cư xử lễ phép với anh chị, nhường nhịn em nhỏ trong cuộc sống hằng ngày. 	<p>Anh em hoà thuận, gắn bó và yêu quý nhau thì cha mẹ vui lòng, gia đình đầm ấm, hạnh phúc.</p>
3. Lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được thế nào là lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo. - Biết vì sao cần phải lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo. - Thực hiện lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện cụ thể. Ví dụ : chào hỏi lễ phép, nói năng thưa gửi, biết dùng hai tay khi nhận hoặc đưa vật gì cho thầy giáo, cô giáo ; biết lắng nghe và làm theo những lời dạy bảo của thầy giáo, cô giáo. - Nêu được : <ul style="list-style-type: none"> + Thầy giáo, cô giáo là những người đã chăm sóc, dạy dỗ mình nên người. + Lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo mới mau tiến bộ.
4. Em và các bạn	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết được : Trẻ em có quyền được học tập, quyền được vui chơi, quyền được kết giao bạn bè. - Biết cần phải cư xử với bạn bè như thế nào khi cùng học, cùng chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số ví dụ cụ thể

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết được vì sao cần phải cư xử tốt với bạn bè khi cùng học, cùng chơi. - Đoàn kết, thân ái với bạn bè xung quanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Được bạn bè quý mến, có nhiều bạn.
5. Cảm ơn và xin lỗi	<ul style="list-style-type: none"> - Biết khi nào cần nói cảm ơn, khi nào cần nói xin lỗi. - Bước đầu biết được ý nghĩa của câu cảm ơn và xin lỗi. - Biết nói cảm ơn, xin lỗi trong các tình huống phổ biến khi giao tiếp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cảm ơn để bày tỏ sự biết ơn đối với người đã quan tâm, giúp đỡ mình. Xin lỗi để bày tỏ sự ân hận, hoặc áy náy về việc làm của mình. - Ví dụ : <ul style="list-style-type: none"> + Nói cảm ơn khi được bạn cho mượn sách vở, đồ dùng học tập ; khi được bố mẹ quan tâm, chăm sóc,... + Nói xin lỗi khi làm hỏng đồ dùng của người khác ; khi sơ ý làm bạn bị đau ; khi làm bố mẹ buồn,...
6. Chào hỏi và tạm biệt	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ý nghĩa của việc chào hỏi, tạm biệt. - Biết chào hỏi, tạm biệt trong các tình huống cụ thể, quen thuộc hằng ngày. - Có thái độ tôn trọng, lễ độ với người lớn tuổi ; thân ái với bạn bè và em nhỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chào hỏi và tạm biệt giúp cho mọi người thêm gần gũi, thân thiện với nhau. - Ví dụ : chào hỏi ông bà, cha mẹ khi đi học về ; chào hỏi thầy giáo, cô giáo, chào hỏi bạn bè, hàng xóm láng giềng ;...

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
IV – QUAN HỆ VỚI CÔNG VIỆC 1. Đi học đều và đúng giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là đi học đều và đúng giờ. - Biết được ích lợi của việc đi học đều và đúng giờ. - Biết nhiệm vụ của học sinh là phải đi học đều và đúng giờ. - Biết khắc phục khó khăn để hằng ngày đi học đều và đúng giờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ích lợi đối với việc học tập của bản thân và không làm phiền thầy giáo, cô giáo và các bạn. - Ví dụ : khi trời nắng nóng, mưa rét, đường xa, đi lại khó khăn,...
2. Trật tự trong trường học	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được thế nào là giữ trật tự khi nghe giảng, khi ra vào lớp. - Nêu được ích lợi của việc giữ trật tự khi nghe giảng và khi ra vào lớp. - Thực hiện giữ trật tự khi ra vào lớp, khi nghe giảng và biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số ví dụ cụ thể : không nói chuyện riêng, làm việc riêng, không đùa nghịch, chen lấn, xô đẩy,... - Đối với sức khoẻ và việc học tập của bản thân, không làm ảnh hưởng đến thầy giáo, cô giáo và các bạn khác.
- QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐẤT NƯỚC, NHÂN LOẠI 1. Nghiêm trang khi chào cờ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được tên nước, Quốc kì, Quốc ca của Tổ quốc. - Biết thế nào là nghiêm trang khi chào cờ. - Thực hiện nghiêm trang khi chào cờ đầu tuần. - Biết tôn kính Quốc kì và yêu quý Tổ quốc Việt Nam. 	Bỏ mũ, nón, đứng nghiêm, mắt nhìn Quốc kì.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
2. Đi bộ đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được một số quy định đối với người đi bộ. - Nêu được lợi ích của việc đi bộ đúng quy định. - Phân biệt được những hành vi đi bộ đúng và đi bộ sai quy định. - Thực hiện đi bộ đúng quy định và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số quy định đơn giản, ví dụ : Đi bộ trên vỉa hè (nếu đường không có vỉa hè phải đi sát lề đường bên phải), qua đường theo đèn hiệu và đi vào vạch sơn quy định. - Đảm bảo an toàn cho bản thân và cho mọi người.
V – QUAN HỆ VỚI MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Bảo vệ hoa và cây nơi công cộng	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được lợi ích của cây và hoa nơi công cộng đối với cuộc sống của con người. - Nêu được những việc cần làm để bảo vệ cây và hoa nơi công cộng. - Yêu thiên nhiên, thích gần gũi với thiên nhiên. - Biết bảo vệ cây và hoa ở trường, ở đường làng, ngõ xóm và những nơi công cộng khác ; biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được : Cây và hoa cho vẻ đẹp, bóng mát, hương thơm, không khí trong lành. - Những việc làm phù hợp với học sinh, ví dụ như : không hái hoa, bẻ cành, giẫm lên thảm cỏ,...

LỚP 2

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
I – QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN 1. Học tập, sinh hoạt đúng giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được thế nào là học tập, sinh hoạt đúng giờ. - Nêu được ích lợi của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ. - Biết cùng cha mẹ lập thời gian biểu hằng ngày của bản thân và thực hiện theo thời gian biểu. 	<ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/>ch lợi đối với việc học tập, đối với sức khoẻ và tiết kiệm thời gian của bản thân.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
2. Biết nhận lỗi và sửa lỗi	<ul style="list-style-type: none"> - Biết : Khi mắc lỗi cần phải nhận và sửa lỗi. - Biết được vì sao cần phải nhận và sửa lỗi. - Thực hiện nhận và sửa lỗi khi có lỗi. 	<p>Thể hiện tính trung thực và dũng cảm ; biết nhận và sửa lỗi mới mau tiến bộ.</p>
3. Gọn gàng, ngăn nắp	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cần phải giữ gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi như thế nào. - Nêu được ích lợi của việc giữ gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi. - Thực hiện giữ gìn gọn gàng, ngăn nắp chỗ học, chỗ chơi trong cuộc sống hằng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số yêu cầu cụ thể, ví dụ như : học xong, chơi xong phải cất dọn sách vở, quần áo, đồ chơi vào đúng nơi quy định, không vứt bừa bãi,... - Làm cho nhà cửa thêm đẹp và thoáng mát, giúp nâng cao sức khỏe, đồng thời khi cần vật gì không mất công tìm kiếm lâu.
<p>II – QUAN HỆ VỚI NGƯỜI KHÁC</p> <p>1. Trả lại của rơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết những việc cần làm khi nhặt được của rơi. - Biết được ý nghĩa của việc trả lại của rơi. - Quý trọng những người thật thà, không tham của rơi. 	<p>Thật thà, được mọi người quý trọng.</p>
2. Quan tâm, giúp đỡ bạn	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu : Bạn bè cần phải quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau. - Nêu được những biểu hiện cụ thể của việc quan tâm, giúp đỡ bạn bè trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày. - Biết quan tâm, giúp đỡ bạn bè bằng những việc làm phù hợp với khả năng. 	<p>Ví dụ : giảng bài cho bạn, cho bạn mượn sách vở, đồ dùng ; xách hộ cặp khi bạn bị đau tay ; khuyên ngăn khi bạn làm điều sai,...</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
3. Biết nói lời yêu cầu, đề nghị	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được một số câu yêu cầu, đề nghị lịch sự. - Biết được ý nghĩa của việc sử dụng những lời yêu cầu, đề nghị lịch sự. - Biết sử dụng lời yêu cầu, đề nghị phù hợp trong các tình huống thường gặp hằng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số câu đơn giản, thông dụng, ví dụ như : Bạn làm ơn..., Nhờ bạn..., Bạn có thể giúp... - Thể hiện tự trọng và tôn trọng người khác - Ví dụ : khi muốn mượn đồ dùng của người khác ; khi muốn nhờ bạn chuyển hộ sách vở, giấy phép ; khi muốn đi qua chỗ người khác để vào chỗ ngồi của mình,...
4. Lịch sự khi nhận và gọi điện thoại	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được một số yêu cầu khi nhận và gọi điện thoại. - Biết : ứng xử lịch sự khi nhận và gọi điện thoại là biểu hiện của nếp sống văn minh. - Biết xử lí một số tình huống thường gặp khi nhận và gọi điện thoại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : biết chào hỏi và tự giới thiệu ; nói năng rõ ràng, lễ phép, ngắn gọn ; nhắc và đặt máy điện thoại nhẹ nhàng,... - Ví dụ : khi có người gọi điện thoại đến nhà cho bố mẹ nhưng bố mẹ đi vắng ; khi có người gọi nhầm đến nhà mình ; khi mình gọi nhầm vào máy điện thoại của người khác,...
5. Lịch sự khi đến nhà người khác	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được cách giao tiếp đơn giản khi đến nhà người khác. - Bước đầu biết được ý nghĩa của việc thực hiện các yêu cầu (được học) khi đến nhà người khác. - Biết cư xử phù hợp khi đến chơi nhà bạn bè, người quen. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : cách bấm chuông, gõ cửa, chào hỏi, sử dụng đồ vật trong nhà,... - Thể hiện lòng tự trọng và tôn trọng chủ nhà.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
6. Giúp đỡ người khuyết tật	<ul style="list-style-type: none"> - Biết : Người khuyết tật có quyền được mọi người hỗ trợ, giúp đỡ, đối xử bình đẳng. - Nêu được một số hành động, việc làm phù hợp để giúp đỡ người khuyết tật. - Có thái độ cảm thông, không phân biệt đối xử và tham gia giúp đỡ người khuyết tật, bạn khuyết tật trong lớp, trong trường và ở cộng đồng phù hợp với khả năng. 	<p>Ví dụ : không xa lánh, trêu chọc, biết nhường chỗ ngồi trên phương tiện giao thông công cộng, nhường đường, chỉ giúp đường,... cho người khuyết tật.</p>
<p>III – QUAN HỆ VỚI CÔNG VIỆC</p> <p>1. Chăm làm việc nhà</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết : Trẻ em có bốn phận tham gia làm những việc nhà phù hợp với khả năng để giúp đỡ ông bà, cha mẹ,... - Nêu được ý nghĩa của chăm làm việc nhà. - Tự giác tham gia làm một số việc nhà phù hợp với khả năng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm làm việc nhà là thể hiện tình yêu thương đối với ông bà, cha mẹ và trách nhiệm đối với gia đình. - Ví dụ : quét sân, quét nhà, rửa ấm chén, lau bàn ghế, trông em, cho gà ăn,...
2. Chăm chỉ học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của việc chăm chỉ học tập. - Biết ích lợi của việc chăm chỉ học tập. - Biết được : Chăm chỉ học tập là nhiệm vụ của học sinh. - Thực hiện chăm chỉ học tập hằng ngày. 	<p><input type="checkbox"/>ch lợi : giúp cho việc học tập đạt kết quả tốt hơn ; được thầy giáo, cô giáo, bạn bè yêu mến.</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
3. Giữ gìn trường lớp sạch đẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ích lợi của việc giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Nêu được những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Hiểu : Giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của học sinh. - Thực hiện giữ gìn trường lớp sạch đẹp và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> - □□ch lợi đối với sức khoẻ và việc học tập của học sinh. - Ví dụ : vứt rác đúng nơi quy định ; không vẽ bậy, viết bậy lên tường lớp học ; tham gia tổng vệ sinh ; trồng hoa, trồng cây xung quanh trường, lớp học,...
IV – QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐẤT NƯỚC, NHÂN LOẠI Giữ trật tự, vệ sinh nơi công cộng	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được ích lợi của giữ trật tự, vệ sinh nơi công cộng. - Nêu được những việc cần làm để giữ trật tự, vệ sinh nơi công cộng. - Thực hiện giữ trật tự, vệ sinh ở trường, lớp, đường làng, ngõ phố và những nơi công cộng khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - □ch lợi đối với việc bảo vệ môi trường trong lành, đối với sức khoẻ và các hoạt động đi lại, nghỉ ngơi,... của con người. - Ví dụ : vứt rác đúng nơi quy định ; đi tiêu, đi tiêu đúng chỗ ; không hái hoa, phá cây, giẫm lên thảm cỏ ; không chen lấn, xô đẩy, làm ồn ào ở nơi công cộng,...
V- QUAN HỆ VỚI MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Bảo vệ loài vật có ích	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được ích lợi của một số loài vật quen thuộc đối với cuộc sống con người. - Nêu được những việc cần làm để bảo vệ loài vật có ích. - Yêu quý và biết làm những việc phù hợp với khả năng để bảo vệ loài vật có ích ở nhà, ở trường và ở nơi công cộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : chó giữ nhà, mèo bắt chuột, ngựa kéo xe, trâu cày ruộng, bò cho sữa,... - Ví dụ : cho ăn, uống ; không trêu chọc, đánh đập loài vật,...

LỚP 3

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
<p>I – QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN</p> <p>Tự làm lấy việc của mình</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên một số việc mà học sinh lớp 3 có thể tự làm lấy. - Nêu được ích lợi của việc tự làm lấy việc của mình. - Biết tự làm lấy những việc của mình ở nhà, ở trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : vệ sinh cá nhân, thay quần áo, gấp chăn màn, xếp dọn sách vở, đồ chơi,... - <input type="checkbox"/>ch lợi đối với sự tiến bộ của bản thân.
<p>II – QUAN HỆ VỚI NGƯỜI KHÁC</p> <p>1. Giữ lời hứa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là giữ lời hứa. - Biết được ý nghĩa của việc biết giữ lời hứa. - Biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi người. - Quý trọng những người biết giữ lời hứa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ví dụ cụ thể. - Được mọi người tin cậy, tôn trọng.
<p>2. Quan tâm, chăm sóc ụng bà, cha mẹ, anh chị em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được bổn phận của trẻ em là phải quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình bằng những việc làm phù hợp với khả năng. - Biết được vì sao mọi người trong gia đình cần quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. -Biết quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh chị em trong cuộc sống hàng ngày ở gia đình. 	<p>2. Quan tâm, chăm sóc ụng bà, cha mẹ, anh chị em</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
3. Chia sẻ vui buồn cùng bạn	<ul style="list-style-type: none"> - Biết các biểu hiện của chia sẻ vui buồn cùng bạn. - Biết ý nghĩa của việc chia sẻ vui buồn cùng bạn. - Biết quan tâm chia sẻ vui buồn với bạn bè trong cuộc sống hằng ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi han, chúc mừng khi bạn có điều vui ; an ủi, động viên, giúp đỡ khi bạn có chuyện buồn. - Làm cho tình cảm bạn bè thêm thân thiết, gắn bó, giúp bạn có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn. - Ví dụ : chúc mừng khi bạn được điểm tốt ; hỏi han, động viên khi bạn gặp khó khăn...
4. Quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của việc quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng. - Bước đầu biết ý nghĩa của việc quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng. - Biết quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng bằng những việc làm phù hợp với khả năng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : chào hỏi hàng xóm láng giềng ; cất hộ quần áo khi trời mưa ; nhận hộ thư từ, tin nhắn... - Ý nghĩa đối với việc vun đắp tình cảm xóm giềng.
5. Tôn trọng thư từ, tài sản của người khác	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là tôn trọng thư từ, tài sản của người khác. - Biết : Xâm phạm thư từ và tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. - Biết : Trẻ em có quyền được tôn trọng bí mật riêng tư. - Thực hiện tôn trọng thư từ, nhật kí, sách vở, đồ dùng của bạn bè và mọi người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không được tự ý bóc thư, đọc thư của người khác ; không được tự ý xê dịch, sử dụng đồ đạc của người khác khi chưa có sự đồng ý. - Ví dụ : Không ai được tự ý đọc nhật kí, thư từ của em,...

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
6. Đoàn kết với thiếu nhi quốc tế	<ul style="list-style-type: none"> - Biết : Trẻ em có quyền được tự do kết giao bạn bè, quyền được mặc trang phục, sử dụng tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình, quyền được đối xử bình đẳng. - Biết thiếu nhi trên thế giới đều là anh em, bạn bè, do đó cần phải đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau. - Tích cực tham gia các hoạt động đoàn kết, hữu nghị với thiếu nhi quốc tế phù hợp với khả năng do nhà trường, địa phương tổ chức. 	<p>Ví dụ : giao lưu, viết thư kết bạn ; ủng hộ thiếu nhi các nước bị thiên tai, chiến tranh ; vẽ tranh, hát, đọc thơ,... về chủ đề "Đoàn kết với thiếu nhi quốc tế".</p>
7. Tôn trọng khách nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vì sao cần phải tôn trọng khách nước ngoài. - Nêu được một số biểu hiện của việc tôn trọng khách nước ngoài. - Có thái độ và hành vi phù hợp khi gặp gỡ, tiếp xúc với khách nước ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp khách nước ngoài thêm hiểu và quý trọng đất nước, con người Việt Nam. - Ví dụ : không chạy theo, chỉ trích, trêu chọc, bắt chước giọng nói, chế giễu trang phục của họ,...
8. Tôn trọng đám tang	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được những việc cần làm khi gặp đám tang. - Biết cảm thông với những đau thương, mất mát người thân của người khác. 	<p>Ví dụ : không cười nói, đùa nghịch, chỉ trích khi gặp đám tang ; nhường đường cho đám tang,...</p>
<p>III – QUAN HỆ VỚI CÔNG VIỆC</p> <p>1. Tích cực tham gia việc lớp, việc trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết : Tham gia việc lớp, việc trường vừa là quyền, vừa là bổn phận của học sinh. - Tự giác tham gia việc lớp, việc trường phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyền được tham gia của trẻ em.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<p>với khả năng và hoàn thành tốt những nhiệm vụ được phân công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết nhắc nhở bạn bè cùng tích cực tham gia việc lớp, việc trường. 	
<p>IV – QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐẤT NƯỚC, NHÂN LOẠI</p> <p>1. Kính yêu Bác Hồ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết công lao to lớn của Bác Hồ đối với đất nước, dân tộc. - Biết được tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi và tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ. - Thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. 	
<p>2. Biết ơn thương binh, liệt sĩ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết công lao của các thương binh, liệt sĩ đối với quê hương, đất nước. - Kính trọng, biết ơn và quan tâm, giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ ở địa phương bằng những việc làm phù hợp với khả năng. 	
<p>V – QUAN HỆ VỚI MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN</p> <p>1. Tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vì sao cần phải sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước. - Nêu được cách sử dụng tiết kiệm nước và những việc cần làm để bảo vệ nguồn nước khỏi bị ô nhiễm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước là tài nguyên quý, nước rất cần thiết cho cuộc sống của con người. - Ví dụ : dùng nước máy xong phải khoá vòi lại ; không vứt rác, đổ nước thải, tắm cho gia súc gần nguồn nước ; không làm chuồng trại gia súc, làm nhà vệ sinh gần nguồn nước,...

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thực hiện tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước ở gia đình, nhà trường, địa phương. - Biết phản đối những hành vi sử dụng lãng phí hoặc làm ô nhiễm nguồn nước. 	
2. Chăm sóc cây trồng, vật nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được một số ích lợi của cây trồng, vật nuôi đối với cuộc sống của con người. - Nêu được việc cần làm để chăm sóc cây trồng, vật nuôi. - Biết làm những việc phù hợp với khả năng để chăm sóc cây trồng, vật nuôi ở gia đình, nhà trường. 	Ví dụ : tưới cây, bắt sâu, rào giậu cho cây non, cho gia súc ăn,...

LỚP 4

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
I – QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN 1. Trung thực trong học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của trung thực trong học tập. - Nêu được ý nghĩa của trung thực trong học tập. - Hiểu được trung thực trong học tập là trách nhiệm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : không quay cóp trong giờ kiểm tra, không mượn vở bài tập của bạn để chép, không báo điểm sai,... - So sánh với tác hại của thiếu trung thực. - Giúp em học tập mau tiến bộ, được mọi người yêu mến.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ và hành vi trung thực trong học tập. - Biết quý trọng những bạn trung thực ; không bao che cho những hành vi không trung thực. 	
2. Biết bày tỏ ý kiến	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được trẻ em có quyền bày tỏ ý kiến về những vấn đề có liên quan đến trẻ em. - Biết thực hiện quyền bày tỏ ý kiến của mình trong gia đình, ở nhà trường ; đồng thời biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác. 	<p>Ví dụ : bày tỏ ý kiến về nội dung các hoạt động của lớp, của trường ; về mong muốn được bố mẹ cho đi chơi nhân dịp lễ tết,...</p>
3. Tiết kiệm tiền của	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thế nào là tiết kiệm tiền của. - Biết được vì sao cần phải tiết kiệm tiền của. - Biết sử dụng tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng, điện, nước,... trong cuộc sống hằng ngày và nhắc nhở bạn bè, anh chị em cùng thực hiện. 	<p>Vì tiền của là mồ hôi, công sức của bố mẹ và những người lao động khác ; tiết kiệm tiền của là góp phần làm giàu cho gia đình, quê hương, đất nước.</p>
4. Tiết kiệm thời giờ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thế nào là tiết kiệm thời giờ. - Biết vì sao phải tiết kiệm thời giờ. - Biết sử dụng thời gian học tập, sinh hoạt,... hằng ngày một cách hợp lí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian là rất quý, đã trôi qua là không bao giờ lấy lại được. - Có thời gian biểu hợp lí và thực hiện nghiêm túc theo thời gian biểu.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
<p>II – QUAN HỆ VỚI NGƯỜI KHÁC</p> <p>1. Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được : Con cháu có bổn phận hiếu thảo với ông bà, cha mẹ để đền đáp công lao ông bà, cha mẹ đã sinh thành, nuôi dạy mình. - Biết thể hiện lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ bằng những việc làm cụ thể trong cuộc sống hằng ngày ở gia đình. 	<p>Ví dụ : lễ phép với ông bà, cha mẹ ; chăm sóc ông bà, cha mẹ khi đau ốm, lúc vừa đi xa về ; an ủi, động viên khi ông bà, cha mẹ có điều phiền muộn,...</p>
<p>2. Biết ơn thầy giáo, cô giáo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được công lao của thầy giáo, cô giáo. - Nêu được những việc cần làm để thể hiện sự biết ơn đối với thầy giáo, cô giáo. - Thể hiện sự kính trọng, biết ơn đối với các thầy giáo, cô giáo đã và đang dạy mình bằng các việc làm cụ thể hằng ngày và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. 	<p>Ví dụ : lễ phép, vâng lời thầy giáo, cô giáo ; chăm học, chăm làm,...</p>
<p>3. Kính trọng, biết ơn người lao động</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vì sao cần phải kính trọng và biết ơn người lao động. - Biết cư xử lễ phép với những người lao động và biết trân trọng, giữ gìn các thành quả lao động của họ. 	<p>Ví dụ : cư xử lễ phép ; không xa lánh, coi thường những người lao động chân tay ; sử dụng tiết kiệm quần áo, sách vở, đồ dùng,...</p>
<p>4. Lịch sự với mọi người</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết ý nghĩa của việc cư xử lịch sự với mọi người. - Nêu được một số biểu hiện cụ thể của phép lịch sự. 	<p>- Lịch sự là một biểu hiện của nếp sống văn minh. Lịch sự với người khác là tự trọng và tôn trọng họ.</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cư xử lịch sự với những người xung quanh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : khi đi trên các phương tiện giao thông công cộng, khi đến nhà người khác, khi có khách đến chơi nhà, khi đến rạp hát, rạp chiếu phim và những nơi công cộng khác,...
<p>III – QUAN HỆ VỚI CÔNG VIỆC</p> <p>1. Vượt khó trong học tập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thế nào là vượt khó trong học tập và vì sao cần phải vượt khó trong học tập. - Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập. - Yêu mến, cảm phục và noi theo những tấm gương học sinh nghèo vượt khó. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho được ví dụ về vượt khó trong học tập. - Vượt khó trong học tập giúp em học mau tiến bộ.
<p>2. Yêu lao động</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết được ý nghĩa của lao động. - Tích cực tham gia các hoạt động lao động ở lớp, ở trường, ở nhà phù hợp với khả năng của bản thân. - Không đồng tình với những biểu hiện lười lao động. 	<ul style="list-style-type: none"> - <input type="checkbox"/> nghĩa đối với sự phát triển của cá nhân và xã hội (một cách đơn giản). - Ví dụ : trực nhật, tổng vệ sinh trường lớp, ngõ phố ; tham gia trồng cây xung quanh trường, lớp.
<p>IV – QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐẤT NƯỚC, NHÂN LOẠI</p> <p>1. Giữ gìn các công trình công cộng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được vì sao phải bảo vệ, giữ gìn các công trình công cộng. - Nêu được một số việc cần làm để bảo vệ các công trình công cộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vì lợi ích của bản thân và cộng đồng. - Ví dụ : bảo vệ đường sá, biển báo giao thông, cầu cống, đường sắt, trường học,

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo vệ, giữ gìn những công trình công cộng ở địa phương. 	<p>trụ sở các cơ quan, nhà văn hoá, chùa, nhà thờ,...</p>
<p>2. Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cho được ví dụ về hoạt động nhân đạo. - Nêu được ý nghĩa của hoạt động nhân đạo. - Thông cảm với bạn bè và những người gặp khó khăn, hoạn nạn ở lớp, ở trường và cộng đồng. - Tích cực tham gia một số hoạt động nhân đạo ở lớp, ở trường, ở địa phương phù hợp với khả năng và vận động bạn bè, gia đình cùng tham gia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : hoạt động giúp đỡ những bạn học sinh nghèo vượt khó ; hoạt động cứu trợ nhân dân vùng bị bão lụt,... - Thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc ; góp phần giảm bớt những đau khổ, mất mát của những người có hoàn cảnh khó khăn.
<p>3. Tôn trọng Luật Giao thông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được ý nghĩa của việc tôn trọng Luật Giao thông. - Phân biệt được hành vi tôn trọng Luật Giao thông và vi phạm Luật Giao thông. - Nghiêm chỉnh chấp hành Luật Giao thông trong cuộc sống hằng ngày. 	<p>Đảm bảo an toàn cho mình và mọi người, giúp cho việc đi lại được nhanh chóng và thuận lợi.</p>
<p>V – QUAN HỆ VỚI MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Bảo vệ môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và trách nhiệm tham gia bảo vệ môi trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ môi trường là vì cuộc sống của con người hôm nay và mai sau.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những việc cần làm để bảo vệ môi trường. - Biết tham gia bảo vệ môi trường ở nhà, ở trường học và nơi công cộng bằng những việc làm phù hợp với khả năng. - Không đồng tình với những hành vi làm ô nhiễm môi trường. 	- Ví dụ : không vứt rác, đổ nước thải bừa bãi ; tham gia tổng vệ sinh, khơi thông cống rãnh, trồng cây xanh,...

LỚP 5

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
I – QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN 1. Em là học sinh lớp 5	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được vị thế của học sinh lớp 5 so với các lớp dưới. - Có ý thức học tập, rèn luyện để xứng đáng là học sinh lớp 5. - Vui và tự hào là học sinh lớp 5. 	Là học sinh của lớp lớn nhất trường, cần phải gương mẫu cho các em lớp dưới học tập.
2. Có trách nhiệm về việc làm của mình	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thế nào là có trách nhiệm về việc làm của mình. - Biết ra quyết định và kiên định bảo vệ ý kiến đúng của mình. - Có thái độ không tán thành với những hành vi trốn tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho người khác,... 	Biết cân nhắc trước khi làm việc gì đó ; biết nhận và sửa chữa làm việc gì sai.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
<p>II – QUAN HỆ VỚI NGƯỜI KHÁC</p> <p>1. Nhớ ơn tổ tiên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được : Con người ai cũng có tổ tiên và mỗi người đều phải nhớ ơn tổ tiên. - Nêu được những việc cần làm để thể hiện lòng biết ơn tổ tiên. - Biết ơn tổ tiên ; tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ. 	<p>Những việc phù hợp với khả năng của học sinh.</p>
<p>2. Tình bạn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được bạn bè cần phải đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau, nhất là những khi khó khăn, hoạn nạn. - Biết cư xử tốt với bạn bè trong cuộc sống hằng ngày. 	
<p>3. Kính già, yêu trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vì sao cần phải tôn trọng người già, giúp đỡ em nhỏ. - Nêu được các hành vi, việc làm thể hiện sự kính trọng người già, yêu thương em nhỏ. - Có thái độ và hành vi thể hiện sự tôn trọng, lễ phép, giúp đỡ người già, nhường nhịn em nhỏ. 	<p>Ví dụ : lễ phép với người già, nhường nhịn em nhỏ, nhường chỗ, nhường đường cho cụ già, em nhỏ,...</p>
<p>4. Tôn trọng phụ nữ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết vì sao phải tôn trọng phụ nữ. - Nêu được những việc cần làm thể hiện sự tôn trọng phụ nữ. 	<p>Ví dụ : cư xử bình đẳng với bạn gái, chị em gái ; học tập gương tốt của những người phụ nữ ;</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ ; không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái và những người phụ nữ khác trong cuộc sống hằng ngày. 	<p>chúc mừng mẹ, chị em gái, cô giáo, bạn gái nhân ngày 8 tháng 3 ; không chen lấn, xô đẩy, không dùng bạo lực với phụ nữ,...</p>
<p>5. Hợp tác với những người xung quanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thế nào là hợp tác với những người xung quanh. - Nêu được lợi ích của việc hợp tác với mọi người trong công việc chung. - Có kĩ năng hợp tác với bạn bè trong các hoạt động của lớp, của trường. - Có thái độ mong muốn, sẵn sàng hợp tác với bạn bè, thầy giáo, cô giáo và mọi người trong các công việc của lớp, của trường, của gia đình, của cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng tham gia làm việc, học tập, vui chơi... một cách có thiện chí, vì mục đích chung. - Giúp nâng cao hiệu quả công việc, tăng niềm vui, gắn bó tình cảm giữa người với người.
<p>III – QUAN HỆ VỚI CÔNG VIỆC</p> <p>Có chí thì nên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được một số biểu hiện cơ bản của người sống có ý chí. - Biết được vì sao cần phải có ý chí trong cuộc sống. - Xác định được thuận lợi, khó khăn trong cuộc sống của bản thân và biết lập "kế hoạch vượt khó khăn". - Cảm phục những gương có ý chí vượt lên những khó khăn trong cuộc sống để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một vài ví dụ về có ý chí trong cuộc sống. <p>Có thể vượt qua được khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
<p>IV – QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG, ĐẤT NƯỚC, NHÂN LOẠI</p> <p>1. Em yêu Tổ quốc Việt Nam</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết Tổ quốc của em là Việt Nam, Tổ quốc em đang thay đổi từng ngày và đang hội nhập vào đời sống quốc tế. - Có một số hiểu biết phù hợp với lứa tuổi về lịch sử, văn hoá và kinh tế của Tổ quốc Việt Nam. - Có ý thức học tập, rèn luyện để góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước. - Yêu Tổ quốc Việt Nam, tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quan tâm đến sự phát triển của đất nước. 	<p>Biết một số sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước ; biết những di sản thế giới của Việt Nam và một số công trình lớn của đất nước,...</p>
<p>2. Em yêu quê hương</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết làm những việc phù hợp với khả năng để góp phần tham gia xây dựng quê hương. - Yêu mến, tự hào về quê hương mình, mong muốn được góp phần xây dựng quê hương. 	<p>Ví dụ : tham gia trồng cây, tổng vệ sinh đường làng, ngõ phố ; tham gia tuyên truyền, cổ động thực hiện nếp sống văn hoá ở địa phương.</p>
<p>3. Ủy ban nhân dân xã (phường) em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu biết vai trò quan trọng của Ủy ban nhân dân xã, phường đối với cộng đồng. - Kể được một số công việc của Ủy ban nhân dân xã, phường đối với trẻ em ở địa bàn. 	<p>Ví dụ : quản lí việc xây dựng trường học, bệnh xá, điểm vui chơi ; cấp giấy khai sinh, trao học bổng, sách vở cho học sinh nghèo</p>

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được trách nhiệm của mọi người dân phải tôn trọng Ủy ban nhân dân xã, phường. - Có ý thức tôn trọng Ủy ban nhân dân xã, phường ; tích cực tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng do Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức. 	;....
4. Em yêu hoà bình	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được ý nghĩa của hoà bình. - Biết trẻ em có quyền được sống trong hoà bình và có trách nhiệm tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình phù hợp với khả năng. - Nêu được các biểu hiện của hoà bình trong cuộc sống hằng ngày. - Yêu hoà bình, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình phù hợp với khả năng do nhà trường, địa phương tổ chức. 	<ul style="list-style-type: none"> - □ nghĩa đối với cuộc sống của mỗi người, mỗi gia đình và toàn nhân loại. - Ví dụ : biết thương lượng, đối thoại để giải quyết mâu thuẫn, ghét bạo lực,... - Ví dụ : viết, vẽ, hát, diễn tiểu phẩm về chủ đề hoà bình ; tham gia mít tinh, kí tên, diễu hành,... vì hoà bình.
5. Em tìm hiểu về Liên Hợp quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết ban đầu, đơn giản về tổ chức Liên Hợp quốc và quan hệ của nước ta với tổ chức quốc tế này. - Có thái độ tôn trọng các cơ quan Liên Hợp quốc đang làm việc tại nước ta. 	Liên Hợp quốc là tổ chức quốc tế lớn nhất hiện nay hoạt động vì hoà bình, lẽ phải và tiến bộ xã hội. Liên Hợp quốc rất quan tâm đến trẻ em. Việt Nam là một thành viên của Liên Hợp quốc.

CHỦ ĐỀ	MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT	GHI CHÚ
V – QUAN HỆ VỚI MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được một vài tài nguyên thiên nhiên ở nước ta và ở địa phương. - Biết vì sao cần phải bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. - Biết giữ gìn, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên phù hợp với khả năng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ : than đá, dầu khí, nước ngầm, núi đá vôi, quặng sắt, quặng a-pa-tít,... - Vì tài nguyên thiên nhiên rất cần thiết cho cuộc sống của con người và tài nguyên thiên nhiên là nguồn của cải có hạn.

IV – GIẢI THÍCH – HƯỚNG DẪN

1. Quan điểm xây dựng và phát triển chương trình

Chương trình môn Đạo đức gồm một số chuẩn mực hành vi đạo đức và chuẩn mực hành vi mang tính pháp luật phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học trong các mối quan hệ của các em với bản thân, với người khác, với công việc, với cộng đồng, đất nước, nhân loại và với môi trường tự nhiên.

Các chuẩn mực hành vi trong chương trình thể hiện sự thống nhất giữa tính dân tộc và tính nhân loại, giữa tính truyền thống và tính hiện đại, có tác dụng giáo dục cho học sinh ý thức tự trọng, tự tin ; có ý chí vươn lên ; yêu thương, tôn trọng con người ; yêu quê hương, đất nước ; giữ gìn bản sắc dân tộc ; tôn trọng các dân tộc khác trong chung sống hoà bình và cùng phát triển.

Chương trình có cấu trúc đồng tâm giữa các lớp, đồng thời được phân chia thành hai giai đoạn phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi của học sinh theo từng nhóm lớp :

Giai đoạn thứ nhất (lớp 1, 2, và 3) : chủ yếu giáo dục học sinh các chuẩn mực hành vi đối với bản thân, đối với gia đình và nhà trường. Nội dung dạy học được thể hiện trên kênh hình và kênh chữ ; đơn giản, dễ hiểu.

Giai đoạn thứ hai (lớp 4, 5) : nội dung các chuẩn mực được mở rộng về phạm vi (quê hương, đất nước, nhân loại), bước đầu giáo dục cho học sinh ý thức, hành vi của người công dân, các phẩm chất đạo đức đặc trưng của người lao động mới,... phù hợp với lứa tuổi.

2. Về phương pháp dạy học

Dạy học Đạo đức nhằm chuyển các giá trị đạo đức xã hội thành tình cảm, niềm tin và hành vi đạo đức của học sinh. Muốn vậy, dạy học Đạo đức phải là quá trình học sinh hoạt động, với sự hướng dẫn, giúp đỡ của giáo viên, để học sinh tự khám phá và chiếm lĩnh nội dung bài học ; tránh lối dạy thiên về thuyết lí, khô khan và áp đặt.

Các nội dung giáo dục cần được chuyển tải đến học sinh một cách sinh động qua các truyện kể, các tấm gương, bài thơ, bài hát, tranh ảnh, băng hình,... phong phú, đẹp và hấp dẫn ; qua việc tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi bổ ích và lí thú ; qua việc phân tích, xử lí các tình huống gần gũi với cuộc sống của trẻ em ; qua việc hướng dẫn học sinh liên hệ và tự liên hệ ; điều tra, tìm hiểu, phân tích, đánh giá một số sự kiện trong đời sống đạo đức của nhà trường, địa phương, đất nước.

Sử dụng kết hợp các phương pháp dạy học : xử lí tình huống, đóng vai, thảo luận nhóm, trò chơi, kể chuyện, đàm thoại, trực quan, dự án, nêu gương,...; kết hợp các hình thức học theo lớp, theo nhóm và cá nhân ; học ở trong lớp, ngoài lớp và ngoài trường.

Kết hợp hài hoà giữa việc trang bị kiến thức với bồi dưỡng tình cảm và hình thành kĩ năng, hành vi cho học sinh.

3. Về đánh giá kết quả học tập của học sinh

Đánh giá kết quả học tập môn Đạo đức của học sinh phải toàn diện về tất cả các mặt : kiến thức, thái độ, kĩ năng và hành vi ứng xử của các em ở gia đình, nhà trường và cộng đồng.

Hình thức đánh giá là nhận xét.

Nhận xét được dựa trên các chứng cứ.

Các chứng cứ có thể thu thập được bằng nhiều cách : kiểm tra miệng, kiểm tra viết, quan sát các hoạt động học tập của học sinh, quan sát các hành vi ứng xử trong cuộc sống hằng ngày của học sinh, đánh giá sản phẩm hoạt động của học sinh.

Cần kết hợp giữa đánh giá của giáo viên và các lực lượng giáo dục với tự đánh giá của học sinh.

4. Về việc vận dụng chương trình theo vùng miền và các đối tượng học sinh

Việc dạy học môn Đạo đức cần gắn bó chặt chẽ với cuộc sống thực tiễn của lớp học, nhà trường, địa phương. Vì vậy, giáo viên cần hết sức linh hoạt, sáng tạo trong việc lựa chọn, sử dụng các thông tin, sự kiện, tình huống, trường hợp điển hình ở lớp học, nhà trường, địa phương để minh hoạ, so sánh, nhận xét, đánh giá,... Đồng thời, cũng cần tổ chức cho học sinh liên hệ, tự liên hệ, so sánh, đối chiếu các hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh với các chuẩn mực đã học ; tổ chức cho học sinh điều tra, tìm hiểu các vấn đề trong cuộc sống thực tiễn có liên quan đến nội dung bài học ; thực hiện các dự án nhỏ nhằm xây dựng môi trường lớp học, nhà trường, cộng đồng ngày một tốt đẹp hơn,... Có như vậy, bài học Đạo đức mới trở nên gần gũi, sống động, thiết thực đối với học sinh và có sức lôi cuốn đối với các em.

Chương trình môn Đạo đức còn dành 3 tiết / năm cho mỗi lớp để các trường giải quyết những vấn đề đạo đức cần quan tâm ở địa phương.